**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ QUỸ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** | **TRANG** |
| 01 | Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ | 1 |
| 02 | Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ | 4 |
| 03 | Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ | 6 |
| 04 | Thủ tục thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ | 7 |
| 05 | Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ | 9 |
| 06 | Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động | 10 |
| 07 | Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ | 13 |
| 08 | Thủ tục đổi tên quỹ | 15 |
| 09 | Thủ tục tự giải thể quỹ | 16 |

**DANH MỤC MẪU ĐƠN, MẪU TỜ KHAI**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN MẪU ĐƠN, MẪU TỜ KHAI** | **TRANG** |
| Mẫu số 01 | Đơn đề nghị cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ quỹ | 19 |
| Mẫu số 02 | Điều lệ mẫu của quỹ xã hội | 21 |
| Mẫu số 03 | Điều lệ mẫu của quỹ từ thiện | 29 |
| Mẫu số 04 | Đơn đề nghị thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ | 37 |
| Mẫu số 05 | Đơn đề nghị cấp lại giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ quỹ | 38 |
| Mẫu số 06 | Đơn đề nghị cho quỹ hoạt động trở lại  | 39 |
| Mẫu số 07 | Đơn đề nghị hợp nhất quỹ | 40 |
| Mẫu số 08 | Đơn đề nghị sáp nhập quỹ | 41 |
| Mẫu số 09 | Đơn đề nghị chia quỹ | 43 |
| Mẫu số 10 | Đơn đề nghị tách quỹ | 44 |
| Mẫu số 11 | Đơn đề nghị cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ trên cơ sở mở rộng phạm vi hoạt động | 45 |
| Mẫu số 12 | Đơn đề nghị đổi tên quỹ và công nhận Điều lệ quỹ | 46 |
| Mẫu số 13 | Đơn đề nghị giải thể quỹ | 47 |

 **I. THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ CÔNG NHẬN ĐIỀU LỆ QUỸ**

 **1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Ban sáng lập quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh hoặc quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã gửi hồ sơ xin thành lập và công nhận điều lệ quỹ đến Sở Nội vụ.

 Bước 2: Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ xem xét hồ sơ và đề nghị bổ sung trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp pháp.

 Bước 3: Sở Nội vụ nghiên cứu, thẩm định hồ sơ, thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổng hợp các ý kiến góp ý đề nghị bổ sung thêm hồ sơ theo ý kiến góp ý (nếu có).

 Bước 4: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp, Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ. Trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

 **2.** **Cách thức thực hiện**

 Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ , qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc cổng dịch vụ công của tỉnh (hồ sơ phải có xác nhận văn bản đến của cơ quan có thẩm quyền, nếu gửi qua đường bưu chính, thời gian được tính từ ngày xác nhận đến trên văn bản).

 **3.** **Thành phần, số lượng hồ sơ**

 a) Thành phần hồ sơ:

 - Đơn đề nghị thành lập quỹ (Mẫu số 01).

 - Dự thảo điều lệ quỹ (Mẫu số 02-03).

 - Tài liệu chứng minh tài sản đóng góp để thành lập quỹ.

 - Sơ yếu lý lịch, phiếu lý lịch tư pháp của các thành viên ban sáng lập quỹ, sáng lập viên thành lập quỹ nếu thuộc diện quản lý của cơ quan có thẩm quyền thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

 - Bản sao di chúc có chứng thực, Hợp đồng ủy quyền có công chứng (nếu có).

 b) Số lượng hồ sơ: 01 bản chính

 **4. Thời hạn giải quyết**

 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.

 **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh hoặc quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã (ngoại trừ Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã)[[1]](#footnote-1).

 **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

 - Ủy ban nhân dân tỉnh.

 - Sở Nội vụ.

 **7.** **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**:

 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ hoặc trả lời bằng văn bản về việc không đồng ý thành lập và công nhận điều lệ quỹ.

 **8. Phí, lệ phí**

Không có.

 **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

 Đơn đề nghị thành lập quỹ và Điều lệ mẫu của quỹ theo Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 **10.** **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

 a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thành lập đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh; quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã.

 b) Điều kiện thành lập quỹ:

 - Có mục đích hoạt động phù hợp: Hỗ trợ và khuyến khích phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao, khoa học, từ thiện, nhân đạo và các mục đích phát triển cộng đồng, không vì mục đích lợi nhuận.

 - Sáng lập viên thành lập quỹ phải là công dân, tổ chức Việt Nam và có ít nhất 03 sáng lập viên. Điều kiện đối với sáng lập viên là công dân Việt Nam: Có đủ năng lực hành vi dân sự và không có án tích. Đối với sáng lập viên là tổ chức Việt Nam: Có điều lệ hoặc văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của tổ chức; nghị quyết của Ban lãnh đạo tổ chức về việc tham gia thành lập quỹ; quyết định cử người đại diện của tổ chức tham gia tư cách sáng lập viên thành lập quỹ.

 - Ban sáng lập quỹ có đủ số tài sản đóng góp để thành lập quỹ.

 - Có hồ sơ thành lập quỹ.

 c) Quỹ do công dân, tổ chức Việt Nam thành lập, Ban sáng lập phải đảm bảo số tài sản đóng góp thành lập quỹ quy đổi ra tiền đồng Việt Nam như sau: Quỹ hoạt động trong phạm vi cấp tỉnh: 1.300.000.000 (một tỷ ba trăm triệu đồng). Trong đó số tiền dự kiến chuyển vào tài khoản của quỹ tối thiểu bằng 50% tổng giá trị tài sản quy đổi.

 d) Quỹ có tài sản của công dân, tổ chức nước ngoài góp với công dân, tổ chức Việt Nam thành lập; Ban sáng lập quỹ phải đảm bảo số tài sản đóng góp thành lập quỹ quy đổi ra tiền đồng Việt Nam như sau:

 - Quỹ hoạt động trong phạm vi cấp huyện: 1.200.000.000 (một tỷ hai trăm triệu đồng).

 - Quỹ hoạt động trong phạm vi cấp xã: 620.000.000 (sáu trăm hai mươi triệu đồng).

 Trong đó số tiền dự kiến chuyển vào tài khoản của quỹ tối thiểu bằng 50% tổng giá trị tài sản quy đổi.

 đ) Tài sản đóng góp thành lập quỹ phải được chuyển quyền sở hữu cho quỹ trong thời hạn 45 ngày làm việc kể từ ngày quỹ được cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ.

 e) Sau khi được cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ nhưng quỹ không thực hiện đúng quy định về việc chuyển quyền sở hữu tài sản cho quỹ, thì giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ hết hiệu lực. Trường hợp vì lý do khách quan mà quỹ chưa thực hiện được việc chuyển quyền sở hữu tài sản, thì trong thời hạn 10 ngày trước khi hết thời hạn theo quy định, Ban sáng lập quỹ phải có văn bản đề nghị gia hạn gửi Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Thời gian gia hạn chỉ thực hiện một lần và tối đa không quá 20 ngày, nếu quá thời gian gia hạn mà quỹ vẫn không thực hiện việc chuyển quyền sở hữu tài sản thì giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ hết hiệu lực.

 g) Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày được cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ, quỹ phải công bố về việc thành lập quỹ liên tiếp trên 03 số báo viết hoặc báo điện tử ở địa phương đối với quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép thành lập về các nội dung chủ yếu sau đây:

 - Tên quỹ.

 - Địa chỉ trụ sở chính, điện thoại, email hoặc website (nếu có) của quỹ.

 - Tôn chỉ, mục đích của quỹ.

 - Phạm vi hoạt động của quỹ.

 - Lĩnh vực hoạt động chính của quỹ.

 - Số tài khoản, tên, địa chỉ ngân hàng nơi quỹ mở tài khoản.

 - Họ tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật của quỹ.

 - Số, ký hiệu, ngày, tháng, năm và cơ quan cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.

 - Số tài sản đóng góp thành lập quỹ của các sáng lập viên.

 **11.** **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

 - Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 **II. THỦ TỤC CÔNG NHẬN QUỸ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG NHẬN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ**

 **1. Trình tự thực hiện**

 Bước 1: Sau khi hoàn tất các thủ tục công bố về việc thành lập quỹ và chuyển quyền sở hữu tài sản đóng góp thành lập quỹ, Hội đồng quản lý quỹ gửi hồ sơ đề nghị công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ đến Sở Nội vụ.

 Bước 2: Sau khi khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ xem xét hồ sơ và đề nghị bổ sung trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp pháp.

Bước 3: Sở Nội vụ nghiên cứu, thẩm định hồ sơ, thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổng hợp các ý kiến góp ý đề nghị bổ sung thêm hồ sơ theo ý kiến góp ý (nếu có).

 Bước 4: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp, Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ. Trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

 **2. Cách thức thực hiện**

 Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ , qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc cổng dịch vụ công của tỉnh (hồ sơ phải có xác nhận văn bản đến của cơ quan có thẩm quyền, nếu gửi qua đường bưu chính, thời gian được tính từ ngày xác nhận đến trên văn bản).

 **3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

 a) Thành phần hồ sơ

 - Tài liệu chứng minh việc hoàn tất các thủ tục công bố về việc thành lập quỹ và chuyển quyền sở hữu tài sản đóng góp thành lập quỹ.

 - Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, sơ yếu lý lịch và phiếu lý lịch tư pháp của các thành viên Hội đồng quản lý quỹ, nếu thuộc diện quản lý của cơ quan có thẩm quyền thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ trước khi bầu Hội đồng quản lý quỹ. Trường hợp thành viên Hội đồng quản lý quỹ là người nước ngoài phải cung cấp lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước người đó mang quốc tịch.

 - Văn bản liên quan đến việc bầu thành viên và các chức danh Hội đồng quản lý quỹ.

 b) Số lượng hồ sơ: 01 bản chính

 **4. Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính**

20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.

 **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**

 Quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh hoặc quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã (ngoại trừ Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã)[[2]](#footnote-2).

 **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

 - Ủy ban nhân dân tỉnh.

 - Sở Nội vụ.

 **7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ hoặc trả lời bằng văn bản về việc không đồng ý công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ.

 **8. Phí, lệ phí**

 Không có.

 **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

Không có.

 **10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

 Quỹ được hoạt động khi đủ các điều kiện sau:

 1) Có giấy phép thành lập và công nhận điều lệ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

 2) Đã công bố về việc thành lập quỹ.

 3) Có văn bản xác nhận của ngân hàng nơi quỹ đăng ký mở tài khoản về số tiền mà sáng lập viên đóng góp để thành lập quỹ đã có đủ trong tài khoản của quỹ. Đối với tài sản khác, đã thực hiện việc chuyển quyền sở hữu tài sản theo quy định.

 4) Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ.

 **11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

 - Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

 - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

#

#  III. THỦ TỤC CÔNG NHẬN THAY ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ

 **1. Trình tự thực hiện**

Bước 1:Trong quá trình hoạt động nếu có sự thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ, quỹ gửi hồ sơ đề nghị công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ đến Sở Nội vụ.

 Bước 2: Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ xem xét hồ sơ và đề nghị bổ sung trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp pháp.

 Bước 3: Sở Nội vụ nghiên cứu, thẩm định hồ sơ, thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổng hợp các ý kiến góp ý đề nghị bổ sung thêm hồ sơ theo ý kiến góp ý (nếu có).

 Bước 4: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp, Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ. Trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

 **2. Cách thức thực hiện thủ tục hành chính**

 Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ , qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc cổng dịch vụ công của tỉnh (hồ sơ phải có xác nhận văn bản đến của cơ quan có thẩm quyền, nếu gửi qua đường bưu chính, thời gian được tính từ ngày xác nhận đến trên văn bản).

 **3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

 a) Thành phần hồ sơ

 Văn bản nêu rõ lý do thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ, kèm theo danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, sơ yếu lý lịch và phiếu lý lịch tư pháp của thành viên Hội đồng quản lý quỹ được bổ sung, nếu thuộc diện quản lý của cơ quan có thẩm quyền thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ trước khi bầu Hội đồng quản lý quỹ.

 b) Số lượng hồ sơ: 01 bản chính

 **4. Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính**

10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.

 **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**

 Quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh hoặc quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã (ngoại trừ Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã)[[3]](#footnote-3).

 **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

 - Ủy ban nhân dân tỉnh.

 - Sở Nội vụ.

 **7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ hoặc trả lời bằng văn bản về việc không đồng ý công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ.

 **8. Phí, lệ phí**

Không có.

 **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

Không có.

 **10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

 Hội đồng quản lý quỹ là cơ quan quản lý của quỹ, nhân danh quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của quỹ. Hội đồng quản lý quỹ có tối thiểu 03 (ba) thành viên do sáng lập viên đề cử, trường hợp không có đề cử của sáng lập viên thành lập quỹ, Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ trước bầu ra Hội đồng quản lý quỹ nhiệm kỳ tiếp theo và được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận. Nhiệm kỳ Hội đồng quản lý quỹ không quá 05 năm. Hội đồng quản lý quỹ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên.

 **11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

 - Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 **IV. THỦ TỤC THAY ĐỔI GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ CÔNG NHẬN ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG) QUỸ**

 **1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Trong quá trình hoạt động nếu có sửa đổi, bổ sung điều lệ quỹ, Hội đồng quản lý quỹ gửi hồ sơ đề nghị thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ đến Sở Nội vụ.

Bước 2: Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ xem xét hồ sơ và đề nghị bổ sung trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp pháp.

Bước 3: Sở Nội vụ nghiên cứu, thẩm định hồ sơ, thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổng hợp các ý kiến góp ý đề nghị bổ sung thêm hồ sơ theo ý kiến góp ý (nếu có).

 Bước 4: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp, Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cho phép thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ. Trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**2. Cách thức thực hiện**

 Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ , qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc cổng dịch vụ công của tỉnh (hồ sơ phải có xác nhận văn bản đến của cơ quan có thẩm quyền, nếu gửi qua đường bưu chính, thời gian được tính từ ngày xác nhận đến trên văn bản).

 **3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ

 - Đơn đề nghị thay đổi giấy phép và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ (Mẫu số 04).

 - Nghị quyết của Hội đồng quản lý quỹ nêu rõ lý do về việc xin thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.

 - Dự thảo điều lệ sửa đổi, bổ sung.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bản chính

**4. Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính:**

20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**

 Quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh hoặc quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã (ngoại trừ Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã)[[4]](#footnote-4).

**6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

 - Ủy ban nhân dân tỉnh.

 - Sở Nội vụ.

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ hoặc trả lời bằng văn bản về việc không đồng ý thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ.

**8. Phí, lệ phí**

Không có.

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

Đơn đề nghị thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ theo Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

Trong trường hợp thay đổi nội dung giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ, quỹ phải công bố nội dung những thay đổi đó trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày được cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ liên tiếp trên 03 số báo viết hoặc báo điện tử ở địa phương.

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

 - Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 **V. THỦ TỤC CẤP LẠI GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ CÔNG NHẬN ĐIỀU LỆ QUỸ**

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1:Khi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ bị mất, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác, quỹ có đơn đề nghị cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ gửi đến Sở Nội vụ.

Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn đầy đủ và hợp pháp, Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cho phép cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ, trong đó ghi rõ số lần cấp lại và số giấy phép thành lập đã cấp trước đây.

 **2. Cách thức thực hiện**

 Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ , qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc cổng dịch vụ công của tỉnh (hồ sơ phải có xác nhận văn bản đến của cơ quan có thẩm quyền, nếu gửi qua đường bưu chính, thời gian được tính từ ngày xác nhận đến trên văn bản).

 **3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

1. Thành phần hồ sơ

 Đơn đề nghị cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (Mẫu số 05).

 b) Số lượng hồ sơ: 01 bản chính

**4. Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính**

10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**

 Quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh hoặc quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã (ngoại trừ Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã)[[5]](#footnote-5).

**6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

- Ủy ban nhân dân tỉnh.

 - Sở Nội vụ.

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.

**8. Phí, lệ phí**

Không có.

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

Đơn đề nghị cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ

# 10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

Trong trường hợp thay đổi nội dung giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ, quỹ phải công bố nội dung những thay đổi đó trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày được cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ liên tiếp trên 03 số báo viết hoặc báo điện tử ở địa phương.

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

 - Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 **VI. THỦ TỤC CHO PHÉP QUỸ HOẠT ĐỘNG TRỞ LẠI SAU KHI BỊ ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG**

 **1. Trình tự thực hiện**

 Bước 1: Trong thời hạn quỹ bị đình chỉ hoạt động, nếu quỹ khắc phục được sai phạm, Hội đồng quản lý quỹ gửi hồ sơ đề nghị được hoạt động trở lại đến Sở Nội vụ.

 Bước 2: Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ xem xét hồ sơ và đề nghị bổ sung trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp pháp.

 Bước 3: Sở Nội vụ nghiên cứu, thẩm định hồ sơ, thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổng hợp các ý kiến góp ý đề nghị bổ sung thêm hồ sơ theo ý kiến góp ý (nếu có).

Bước 4: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp, Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cho phép quỹ hoạt động trở lại. Trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

 **2. Cách thức thực hiện**

 Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ , qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc cổng dịch vụ công của tỉnh (hồ sơ phải có xác nhận văn bản đến của cơ quan có thẩm quyền, nếu gửi qua đường bưu chính, thời gian được tính từ ngày xác nhận đến trên văn bản).

 **3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

 a) Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị cho quỹ hoạt động trở lại (Mẫu số 06).

- Báo cáo của Hội đồng quản lý quỹ và các tài liệu chứng minh quỹ đã khắc phục sai phạm.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bản chính

**4. Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính**

Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**

 Quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh hoặc quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã (ngoại trừ Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã)[[6]](#footnote-6).

**6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

 - Ủy ban nhân dân tỉnh.

 - Sở Nội vụ.

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép quỹ hoạt động trở lại hoặc trả lời bằng văn bản về việc không đồng ý cho quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động.

**8. Phí, lệ phí**

Không có.

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

Đơn đề nghị cho quỹ hoạt động trở lại theo Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 **10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

a) Quỹ bị đình chỉ hoạt động 06 tháng khi vi phạm một trong những quy định sau:

- Hoạt động sai mục đích, không đúng điều lệ của quỹ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận; mâu thuẫn nội bộ nghiêm trọng không tự giải quyết được; trong quá trình tổ chức, hoạt động có vấn đề phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự.

- Vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý tài sản, tài chính.

- Sử dụng sai các khoản tài trợ có mục đích của các tổ chức, cá nhân tài trợ cho quỹ.

- Tổ chức vận động tài trợ không đúng với mục đích được quy định trong điều lệ.

- Không hoạt động liên tục trong thời hạn 06 tháng.

- Không thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về tình hình tổ chức, hoạt động và báo cáo tài chính hàng năm và đã có văn bản đôn đốc nhưng quá thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đôn đốc quỹ vẫn không khắc phục.

- Không báo cáo việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính, thành viên Hội đồng quản lý, Giám đốc quỹ.

b) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có kết luận sai phạm tại quỹ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định đình chỉ có thời hạn hoạt động của quỹ. Ngoài việc bị đình chỉ có thời hạn hoạt động, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm, quỹ có thể bị xử phạt hành chính, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường thiệt hại và những người có trách nhiệm quản lý quỹ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Hết thời hạn đình chỉ có thời hạn hoạt động mà quỹ không khắc phục được vi phạm, thời hạn đình chỉ có thời hạn hoạt động kéo dài thêm 01 tháng, quá thời hạn kéo dài thêm mà quỹ vẫn không khắc phục được sai phạm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể quỹ.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập quỹ) quyết định xử phạt hành chính; chuyển hồ sơ và yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

 - Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 **VII. THỦ TỤC HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH, MỞ RỘNG PHẠM VI HOẠT ĐỘNG QUỸ**

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Quỹ gửi hồ sơ đề nghị hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ đến Sở Nội vụ.

Bước 2: Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ xem xét hồ sơ và đề nghị bổ sung trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp pháp.

Bước 3: Sở Nội vụ nghiên cứu, thẩm định hồ sơ, thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổng hợp các ý kiến góp ý đề nghị bổ sung thêm hồ sơ theo ý kiến góp ý (nếu có).

Bước 4: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp, Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ. Trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**2. Cách thức thực hiện**

 Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ , qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc cổng dịch vụ công của tỉnh (hồ sơ phải có xác nhận văn bản đến của cơ quan có thẩm quyền, nếu gửi qua đường bưu chính, thời gian được tính từ ngày xác nhận đến trên văn bản).

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ, trong đó nêu rõ lý do và tên gọi mới của quỹ (Mẫu số 07-11).

- Dự thảo điều lệ quỹ.

- Nghị quyết của Hội đồng quản lý quỹ về việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ; ý kiến đồng ý bằng văn bản của sáng lập viên hoặc người đại diện hợp pháp của sáng lập viên (nếu có).

- Dự kiến nhân sự Hội đồng quản lý quỹ.

- Tài liệu chứng minh tài sản đối với quỹ muốn mở rộng phạm vi hoạt động.

- Phương án giải quyết tài sản, tài chính, lao động khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bản chính

**4. Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính**

20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**

 Quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh hoặc quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã (ngoại trừ Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã)[[7]](#footnote-7).

**6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

 - Ủy ban nhân dân tỉnh.

 - Sở Nội vụ.

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ hoặc trả lời bằng văn bản về việc không đồng ý hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ.

**8. Phí, lệ phí**

Không có.

 **9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

Đơn đề nghị hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ theo Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

Các quỹ bị hợp nhất, sáp nhập, chia, mở rộng phạm vi hoạt động chấm dứt hoạt động sau khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ mới. Quyền và nghĩa vụ của các quỹ hợp nhất, quỹ được sáp nhập, quỹ bị chia được chuyển giao cho các quỹ mới và quỹ sáp nhập, quỹ được mở rộng phạm vi hoạt động sẽ chuyển giao tổ chức và tài sản cho quỹ mới được mở rộng phạm vi hoạt động. Đối với trường hợp tách quỹ, thì quỹ bị tách và quỹ được tách (quỹ thành lập mới) thực hiện quyền, nghĩa vụ phù hợp với mục đích hoạt động của quỹ và phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về nghĩa vụ của quỹ trước khi tách.

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

 - Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

 **VIII. THỦ TỤC ĐỔI TÊN QUỸ**

1. **Trình tự thực hiện**

 Bước 1: Hội đồng quản lý quỹ gửi hồ sơ đề nghị đổi tên quỹ đến Sở Nội vụ.

 Bước 2: Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ xem xét hồ sơ và đề nghị bổ sung trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp pháp.

 Bước 3: Sở Nội vụ nghiên cứu, thẩm định hồ sơ, thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổng hợp các ý kiến góp ý đề nghị bổ sung thêm hồ sơ theo ý kiến góp ý (nếu có).

 Bước 4: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp, Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cấp lại giấy phép về việc đổi tên quỹ và công nhận điều lệ quỹ. Trường hợp không đồng ý phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**2. Cách thức thực hiện**

 Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ , qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc cổng dịch vụ công của tỉnh (hồ sơ phải có xác nhận văn bản đến của cơ quan có thẩm quyền, nếu gửi qua đường bưu chính, thời gian được tính từ ngày xác nhận đến trên văn bản).

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

a) Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị đổi tên quỹ và công nhận Điều lệ quỹ (Mẫu số 12).

- Nghị quyết của Hội đồng quản lý quỹ về việc đổi tên quỹ.

- Dự thảo điều lệ sửa đổi, bổ sung.

- Ý kiến đồng ý bằng văn bản của sáng lập viên hoặc người đại diện hợp pháp của sáng lập viên (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bản chính

**4. Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính**

15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp pháp.

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**

 Quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh hoặc quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã (ngoại trừ Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã)[[8]](#footnote-8).

**6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

 - Ủy ban nhân dân tỉnh.

 - Sở Nội vụ.

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép đổi tên và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của quỹ hoặc trả lời bằng văn bản về việc không đồng ý đổi tên quỹ.

**8. Phí, lệ phí**

Không có.

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

Đơn đề nghị đổi tên quỹ và công nhận Điều lệ quỹ theo Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

Trong trường hợp thay đổi nội dung giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ, quỹ phải công bố nội dung những thay đổi đó trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày được cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ liên tiếp trên 03 số báo viết hoặc báo điện tử ở địa phương.

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

- Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

**IX. THỦ TỤC TỰ GIẢI THỂ QUỸ**

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Hội đồng quản lý quỹ gửi hồ sơ đề nghị giải thể quỹ đến Sở Nội vụ.

Bước 2: Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ xem xét hồ sơ và đề nghị bổ sung trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp pháp.

Bước 3: Sở Nội vụ nghiên cứu, thẩm định hồ sơ, thực hiện quy trình lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổng hợp các ý kiến góp ý đề nghị bổ sung thêm hồ sơ theo ý kiến góp ý (nếu có).

Bước 4: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn ghi trong thông báo thanh toán nợ và thanh lý tài sản, tài chính của quỹ khi quỹ tự giải thể mà không có đơn khiếu nại, Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giải thể và thu hồi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.

**2. Cách thức thực hiện**

 Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Nội vụ , qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc cổng dịch vụ công của tỉnh (hồ sơ phải có xác nhận văn bản đến của cơ quan có thẩm quyền, nếu gửi qua đường bưu chính, thời gian được tính từ ngày xác nhận đến trên văn bản).

 **3. Thành phần, số lượng hồ sơ**

 a) Thành phần hồ sơ:

 - Đơn đề nghị giải thể quỹ (Mẫu số 13);

 - Nghị quyết của Hội đồng quản lý quỹ về tự giải thể, trong đó nêu rõ lý do giải thể quỹ.

 - Bản kiểm kê tài sản, tài chính của quỹ có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản lý quỹ, Trưởng Ban Kiểm tra, Giám đốc và phụ trách kế toán.

 - Dự kiến phương thức xử lý tài sản, tài chính, lao động và thời hạn thanh toán các khoản nợ.

 - Thông báo thời hạn thanh toán nợ (nếu có) cho các tổ chức và cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật và thông báo liên tiếp trên 03 số báo viết hoặc báo điện tử ở Trung ương.

 - Các tài liệu chứng minh việc hoàn thành nghĩa vụ tài sản, tài chính của quỹ.

 b) Số lượng hồ sơ: 01 bản chính

**4. Thời hạn giải quyết**

10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn ghi trong thông báo thanh toán nợ và thanh lý tài sản, tài chính của quỹ khi quỹ tự giải thể mà không có đơn khiếu nại.

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**

 Quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh hoặc quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã (ngoại trừ Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã)[[9]](#footnote-9).

**6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**

 - Ủy ban nhân dân tỉnh.

 - Sở Nội vụ.

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giải thể và thu hồi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.

**8. Phí, lệ phí**

Không có.

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

Đơn đề nghị giải thể quỹ theo Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

Quỹ chấm dứt hoạt động kể từ ngày quyết định giải thể quỹ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có hiệu lực.

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

- Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

**Mẫu số 01**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ ...…...…...1…...…...…**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Ban sáng lập Quỹ ...1… trân trọng đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ ...1… như sau:

**1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý thành lập Quỹ**

a) Sự cần thiết

………………………………………………2………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

b) Cơ sở pháp lý của việc thành lập Quỹ

………………………………………………3………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**2. Tài sản đóng góp thành lập Quỹ của các sáng lập viên**

………………………………………………4………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**3. Dự kiến phương hướng hoạt động trong giai đoạn 5 năm nhiệm kỳ đầu của Quỹ**

………………………………………………5………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

**4. Hồ sơ gửi kèm theo Đơn này gồm:**

………………………………………………6………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

Thông tin khi cần liên hệ (trường hợp người được Trưởng ban sáng lập ủy quyền thì có giấy ủy quyền kèm theo):

Họ và tên:……………………………………………………………………

Địa chỉ liên lạc:………………………………………………………………

Số điện thoại:…………………………………………………………………

Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ ...1… ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lưu: .......... | *Trà Vinh, ngày ….. tháng ….. năm …......***TM. BAN SÁNG LẬP****TRƯỞNG BAN***(Chữ ký)***Họ và tên** |

***Ghi chú:***

1 Tên quỹ dự kiến thành lập: tên tiếng Việt, tên tiếng nước ngoài và tên viết tắt (nếu có).

2 Nêu tóm tắt thực trạng lĩnh vực quỹ dự kiến hoạt động, sự cần thiết thành lập quỹ, tôn chỉ, mục đích của quỹ; kinh nghiệm hoặc những công việc của các sáng lập viên liên quan đến lĩnh vực quỹ dự kiến hoạt động.

3 Chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến lĩnh vực quỹ dự kiến hoạt động.

4 Tài sản đóng góp thành lập quỹ bao gồm tiền đồng Việt Nam và tài sản quy đổi ra tiền đồng Việt Nam theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

5 Dự kiến phương hướng hoạt động của quỹ: Tổ chức bộ máy; phương án triển khai các hoạt động của quỹ theo từng năm và trong giai đoạn 5 năm đầu của quỹ; xây dựng, ban hành các văn bản triển khai thực hiện điều lệ quỹ.

6 Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (riêng văn bản xác nhận trụ sở của quỹ gồm: Hợp đồng cho thuê, cho mượn và các văn bản khác theo quy định của pháp luật).

 **Mẫu số 02**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐIỀU LỆ (HOẶC ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG) QUỸ …1…**

*(Được công nhận kèm theo Quyết định số …....../QĐ-UBND
ngày …../…../…...... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng, trụ sở**

1. Tên gọi:

a) Tên tiếng Việt: ............................................................................................;

b) Tên tiếng nước ngoài (nếu có) ....................................................................;

c) Tên viết tắt (nếu có):.....................................................................................

2. Biểu tượng (logo) của Quỹ (nếu có).............................................................

3. Trụ sở: ............................................................. ............................................

4. Số điện thoại:…, số Fax:…., Email:…., Website (nếu có): .........................

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

Quỹ ….1… (sau đây gọi tắt là Quỹ) là Quỹ xã hội hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, nhằm mục đích ….2….

**Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý**

1. Quỹ được hình thành từ tài sản đóng góp ban đầu của các sáng lập viên và tăng trưởng tài sản quỹ trên cơ sở vận động tài trợ, vận động quyên góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động theo tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

2. Quỹ được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc:

a) Thành lập và hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận;

b) Tự nguyện, tự chủ, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng tài sản của Quỹ;

c) Tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận, chịu sự quản lý nhà nước của ...3... về ngành, lĩnh vực Quỹ hoạt động;

d) Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động và thu, chi tài chính, tài sản của Quỹ;

đ) Không phân chia tài sản của Quỹ trong quá trình Quỹ đang hoạt động.

3. Quỹ có phạm vi hoạt động ...4...

4. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ**…5….

**Chương II**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ; QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ**

**Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ**

1. Sử dụng tài sản của Quỹ để hỗ trợ, tài trợ cho các đối tượng, các chương trình, dự án phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận và quản lý tài sản được tài trợ, viện trợ theo ủy quyền từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động theo hợp đồng ủy quyền phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận tài sản từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ, hiến, tặng hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng tài sản của Quỹ.

**Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ**

(Căn cứ quy định tại Điều 8 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP, quy định của pháp luật có liên quan và tôn chỉ, mục đích của Quỹ, để quy định cụ thể, phù hợp).

**Chương III**

**TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

**Điều 7. Cơ cấu tổ chức**

1. Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ.

3. Văn phòng và các phòng, ban chuyên môn.

4. Văn phòng đại diện hoặc chi nhánh và các đơn vị trực thuộc (nếu có).

**Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý của Quỹ, nhân danh Quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quỹ; các thành viên phải có đủ năng lực hành vi dân sự và không có án tích. Hội đồng quản lý Quỹ có tối thiểu 03 thành viên do sáng lập viên đề cử, trường hợp không có đề cử của sáng lập viên thành lập Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ trước bầu ra Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ tiếp theo và được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận. Nhiệm kỳ Hội đồng quản lý Quỹ không quá 05 năm. Hội đồng quản lý Quỹ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ;

b) Quyết định các giải pháp phát triển Quỹ; thông qua hợp đồng vay, mua, bán tài sản có giá trị từ ... đồng Việt Nam trở lên;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; quyết định thành lập Ban Kiểm soát Quỹ; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ hoặc ký và chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc Quỹ trong trường hợp Giám đốc Quỹ là người do Quỹ thuê; quyết định người phụ trách công tác kế toán và người quản lý khác quy định tại Điều lệ Quỹ;

d) Quyết định mức lương, chế độ, chính sách khác (nếu có) đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc, người phụ trách kế toán Quỹ và người làm việc tại Quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật;

đ) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, phương án sử dụng tài sản, tài chính quỹ;

e) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ;

g) Quyết định thành lập pháp nhân trực thuộc Quỹ theo quy định của pháp luật; thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện Quỹ theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP;

h) Đổi tên; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;

i) Quyết định giải thể hoặc đề xuất những thay đổi về Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

k) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày có Quyết định công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng, ban hành: quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; quy định công tác khen thưởng, kỷ luật và giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ; quy định về thời gian làm việc, việc sử dụng lao động và sử dụng con dấu của Quỹ; quy định cụ thể việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý; quy định cụ thể việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hoặc chấm dứt hợp đồng lao động đối với Giám đốc Quỹ và Quy chế làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ; các quy định trong nội bộ Quỹ phù hợp với quy định của Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

l) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và Điều lệ Quỹ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì. Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ ... một lần, có thể họp bất thường theo yêu cầu của ... số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ được coi là hợp lệ khi có ... số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tham gia;

b) Mỗi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có một phiếu biểu quyết. Trong trường hợp số thành viên có mặt tại cuộc họp không đầy đủ, người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ xin ý kiến bằng văn bản, ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt có giá trị như ý kiến của thành viên có mặt tại cuộc họp;

c) Các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có ... thành viên Hội đồng quản lý Quỹ biểu quyết tán thành.

**Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý quỹ là công dân Việt Nam được Hội đồng quản lý Quỹ bầu và là người đại diện theo pháp luật của Quỹ. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể kiêm Giám đốc Quỹ.

2. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ;

b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc để lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

đ) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

e) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và Điều lệ Quỹ.

3. Nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ không quá 05 năm. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm Giám đốc Quỹ thì phải ghi rõ trong các giấy tờ giao dịch của Quỹ.

5. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Quỹ.

**Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ và thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

**Điều 11. Giám đốc Quỹ**

(Căn cứ Điều 28 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

**Điều 12. Phụ trách kế toán của Quỹ**

(Căn cứ Điều 29 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

**Điều 13. Ban Kiểm soát Quỹ**

- Căn cứ Điều 30 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể.

- Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

**Điều 14. Văn phòng và phòng, ban chuyên môn**

**Điều 15. Chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị trực thuộc (nếu có)**

- Căn cứ Điều 32 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể.

- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày Quỹ có quyết định thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác với trụ sở chính của Quỹ thì Quỹ gửi 01 bộ hồ sơ thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Quỹ theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi Quỹ đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện.

**Chương IV**

**VẬN ĐỘNG QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ,
ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ**

**Điều 16. Vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ**

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ trong nước và nước ngoài nhằm thực hiện mục đích hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản vận động quyên góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho Quỹ phải được nộp ngay vào Quỹ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, đồng thời công khai thông tin qua trang thông tin điện tử của tổ chức (nếu có) để công chúng và các nhà tài trợ có điều kiện kiểm tra, giám sát. Đối với khoản tài trợ có mục đích, mục tiêu phải thực hiện đúng theo yêu cầu của nhà tài trợ.

3. Việc đóng góp hỗ trợ khắc phục khó khăn khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng làm thiệt hại lớn về người và tài sản của nhân dân do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định đóng góp theo hướng dẫn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**Điều 17. Nguyên tắc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ**

1. Việc vận động tài trợ, vận động quyên góp tiền, hiện vật, công sức của cá nhân, tổ chức phải trên cơ sở tự nguyện với lòng hảo tâm, Quỹ không tự đặt ra mức huy động đóng góp tối thiểu để buộc cá nhân, tổ chức thực hiện.

2. Việc quyên góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền, hiện vật từ cá nhân, tổ chức đóng góp cho Quỹ phải công khai, minh bạch và phải chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ phải công khai, minh bạch, bao gồm: mục đích vận động quyên góp, tài trợ; kết quả vận động quyên góp, tài trợ; việc sử dụng, kết quả sử dụng và báo cáo quyết toán.

4. Hình thức công khai bao gồm:

a) Niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận quyên góp, tài trợ và nơi nhận cứu trợ, trợ giúp;

b) Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng;

c) Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

**Điều 18. Đối tượng, điều kiện nhận hỗ trợ, tài trợ**

(Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và tôn chỉ, mục đích của Quỹ để quy định đối tượng cụ thể)

**Chương V**

**QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH**

**Điều 19. Nguồn thu**

(Căn cứ Điều 35 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

**Điều 20. Sử dụng Quỹ**

(Căn cứ Điều 36 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

**Điều 21. Nội dung chi cho hoạt động quản lý Quỹ**

(Căn cứ Điều 37 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

**Điều 22. Quản lý tài chính, tài sản của Quỹ**

(Căn cứ Điều 38 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP để quy định cụ thể)

**Chương VI**

**HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH, ĐỔI TÊN; ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI THỂ QUỸ**

**Điều 24. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ**

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ thực hiện theo quy định của Bộ luật dân sự, Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ theo quy định của pháp luật.

**Điều 25. Đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ**

Việc đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

**Điều 26. Giải thể Quỹ**

1. Việc giải thể Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật.

**Chương VII
KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

**Điều 27. Khen thưởng**

1. Tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Quỹ sẽ được Hội đồng quản lý Quỹ khen thưởng hoặc được Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục, thẩm quyền, trình tự xét khen thưởng trong nội bộ Quỹ.

**Điều 28. Kỷ luật**

1. Tổ chức thuộc Quỹ, những người làm việc tại Quỹ vi phạm quy định của Điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục, thẩm quyền trình tự xem xét, quyết định kỷ luật trong nội bộ Quỹ.

**Chương VIII**
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 29. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được ... thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận.

**Điều 30. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ Quỹ ...1... có ... Chương, ... Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận.

2. Căn cứ các quy định pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ ...1... có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.

***Ghi chú:***

(\*) Căn cứ điều kiện cụ thể quỹ có thể bổ sung thêm số điều phù hợp quy định của pháp luật.

1 Tên gọi của quỹ.

2Căn cứ Điều 3 và khoản 2 Điều 4 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan để quy định cụ thể tôn chỉ, mục đích của quỹ cho phù hợp.

3 Cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của quỹ.

4 Trong tỉnh, huyện, xã.

5Ghi rõ thông tin về sáng lập viên: trường hợp sáng lập viên là cá nhân (họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch; số và nơi cấp CMND hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu; địa chỉ thường trú, nơi ở hiện nay), trường hợp sáng lập viên là tổ chức (tên tổ chức, địa chỉ trụ sở chính, giấy phép hoặc quyết định thành lập và hoạt động; mã số doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - nếu có).

**Mẫu số 03**

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐIỀU LỆ (HOẶC ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG) QUỸ …1…**

*(Được công nhận kèm theo Quyết định số …....../QĐ-UBND
ngày …../…../…...... của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng, trụ sở**

1. Tên gọi:

a) Tên tiếng Việt: ............................................................................................;

b) Tên tiếng nước ngoài (nếu có) ....................................................................;

c) Tên viết tắt (nếu có):.....................................................................................

2. Biểu tượng (logo) của Quỹ (nếu có):............................................................

3. Trụ sở:............................................................. ............................................

4. Số điện thoại:…, số Fax:…., Email:…., Website (nếu có): .........................

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

Quỹ ….1… (sau đây gọi tắt là Quỹ) là Quỹ từ thiện hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, nhằm mục đích ….2….

**Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý**

1. Quỹ được hình thành từ nguồn tài sản đóng góp ban đầu của các sáng lập viên và tăng trưởng tài sản của Quỹ trên cơ sở vận động tài trợ, vận động quyên góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động theo tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

2. Quỹ được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc:

a) Thành lập và hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận;

b) Tự nguyện, tự chủ, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng tài sản của Quỹ;

c) Tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận, chịu sự quản lý nhà nước của ...3... về ngành, lĩnh vực Quỹ hoạt động;

d) Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động và thu, chi tài chính, tài sản của Quỹ;

đ) Không phân chia tài sản của Quỹ trong quá trình Quỹ đang hoạt động.

3. Quỹ có phạm vi hoạt động …4…

4. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ**…5…

**Chương II**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ; QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ**

**Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ**

1. Sử dụng nguồn tài sản của Quỹ để hỗ trợ, tài trợ cho các đối tượng, các chương trình, dự án phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận và quản lý tài sản được tài trợ, viện trợ theo ủy quyền từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động theo hợp đồng ủy quyền phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận tài sản từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ, hiến, tặng hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng tài sản của Quỹ.

**Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ**

(Căn cứ quy định tại Điều 8 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) và tôn chỉ, mục đích của Quỹ để quy định cụ thể, phù hợp)

**Chương III**

**TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

**Điều 7. Cơ cấu tổ chức**

1. Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ.

3. Văn phòng và các phòng, ban chuyên môn.

3. Văn phòng đại diện hoặc chi nhánh và các đơn vị trực thuộc (nếu có).

**Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý của Quỹ, nhân danh Quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quỹ; các thành viên phải có đủ năng lực hành vi dân sự và không có án tích. Hội đồng quản lý Quỹ có tối thiểu 03 thành viên do sáng lập viên đề cử, trường hợp không có đề cử của sáng lập viên thành lập Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ trước bầu ra Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ tiếp theo và được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận. Nhiệm kỳ Hội đồng quản lý Quỹ không quá 05 năm. Hội đồng quản lý Quỹ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ;

b) Quyết định các giải pháp phát triển Quỹ; thông qua hợp đồng vay, mua, bán tài sản có giá trị từ … đồng Việt Nam trở lên;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; quyết định thành lập Ban Kiểm soát Quỹ; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ hoặc ký và chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc Quỹ trong trường hợp Giám đốc Quỹ là người do Quỹ thuê; quyết định người phụ trách công tác kế toán và người quản lý khác quy định tại Điều lệ Quỹ;

d) Quyết định mức lương, chế độ, chính sách khác (nếu có) đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý quỹ, Giám đốc, người phụ trách kế toán Quỹ và người làm việc tại Quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật;

đ) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, phương án sử dụng tài sản, tài chính Quỹ;

e) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ;

g) Quyết định thành lập pháp nhân trực thuộc Quỹ theo quy định của pháp luật; thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện Quỹ theo quy định tại Điều 32 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx);

h) Đổi tên; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;

i) Quyết định giải thể hoặc đề xuất những thay đổi về Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

k) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày có Quyết định công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng, ban hành: quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; quy định công tác khen thưởng, kỷ luật và giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ; quy định về thời gian làm việc, việc sử dụng lao động và sử dụng con dấu của Quỹ; quy định cụ thể việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý; quy định cụ thể việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hoặc chấm dứt hợp đồng lao động đối với Giám đốc Quỹ và Quy chế làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ; các quy định trong nội bộ Quỹ phù hợp với quy định của Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

l) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) và Điều lệ Quỹ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì. Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ ... một lần, có thể họp bất thường theo yêu cầu của ... số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ được coi là hợp lệ khi có ... số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tham gia;

b) Mỗi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có một phiếu biểu quyết. Trong trường hợp số thành viên có mặt tại cuộc họp không đầy đủ, người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ xin ý kiến bằng văn bản, ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt có giá trị như ý kiến của thành viên có mặt tại cuộc họp;

c) Các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có … thành viên Hội đồng quản lý Quỹ biểu quyết tán thành.

**Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là công dân Việt Nam được Hội đồng quản lý Quỹ bầu và là người đại diện theo pháp luật của Quỹ. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể kiêm Giám đốc Quỹ.

2. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ;

b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc để lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

đ) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

e) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) và Điều lệ Quỹ.

3. Nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ không quá 05 năm. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm Giám đốc Quỹ thì phải ghi rõ trong các giấy tờ giao dịch của Quỹ.

5. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Quỹ.

**Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ và thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

**Điều 11. Giám đốc Quỹ**

(Căn cứ Điều 28 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) để quy định cụ thể)

**Điều 12. Phụ trách kế toán của Quỹ**

(Căn cứ Điều 29 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) để quy định cụ thể)

**Điều 13. Ban Kiểm soát Quỹ**

- Căn cứ Điều 30 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) để quy định cụ thể.

- Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

**Điều 14. Văn phòng và phòng, ban chuyên môn**

**Điều 15. Chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị trực thuộc (nếu có)**

- Căn cứ quy định tại Điều 32 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) để quy định cụ thể.

- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày Quỹ có quyết định thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác với trụ sở chính của Quỹ thì Quỹ gửi 01 bộ hồ sơ thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Quỹ theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi Quỹ đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện.

**Chương IV**

**VẬN ĐỘNG QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ,
ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ**

**Điều 16. Vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ**

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ trong nước và nước ngoài nhằm thực hiện mục đích hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản vận động quyên góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho Quỹ phải được nộp ngay vào Quỹ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, đồng thời công khai thông tin qua trang thông tin điện tử của tổ chức (nếu có) để công chúng và các nhà tài trợ có điều kiện kiểm tra, giám sát.

3. Việc tổ chức vận động đóng góp hỗ trợ khắc phục khó khăn chỉ thực hiện khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng làm thiệt hại lớn về người và tài sản của nhân dân. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định tổ chức vận động đóng góp và thực hiện hỗ trợ theo hướng dẫn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoặc Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

4. Đối với khoản tài trợ, quyên góp, ủng hộ khắc phục hậu quả lũ lụt, thiên tai, cứu trợ khẩn cấp thực hiện chi đầy đủ 100% ngay sau khi nhận được tiền và tài sản. Đối với những khoản tài trợ có mục đích, mục tiêu phải thực hiện đúng theo yêu cầu của nhà tài trợ.

**Điều 17. Nguyên tắc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ**

1. Việc vận động tài trợ, vận động quyên góp tiền, hiện vật, công sức của cá nhân, tổ chức phải trên cơ sở tự nguyện với lòng hảo tâm, Quỹ không tự đặt ra mức huy động đóng góp tối thiểu để buộc cá nhân, tổ chức thực hiện.

2. Việc quyên góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền, hiện vật từ cá nhân, tổ chức đóng góp cho Quỹ phải công khai, minh bạch và phải chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ phải công khai, minh bạch, bao gồm: mục đích vận động quyên góp, tài trợ; kết quả vận động quyên góp, tài trợ; việc sử dụng, kết quả sử dụng và báo cáo quyết toán.

4. Hình thức công khai bao gồm:

a) Niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận quyên góp, tài trợ và nơi nhận cứu trợ, trợ giúp;

b) Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng;

c) Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

**Điều 18. Đối tượng, điều kiện nhận hỗ trợ, tài trợ**

(Căn cứ Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) và tôn chỉ, mục đích của Quỹ để quy định đối tượng cụ thể)

**Chương V**

**QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH**

**Điều 19. Nguồn thu**

(Căn cứ Điều 35 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) để quy định cụ thể)

**Điều 20. Sử dụng Quỹ**

(Căn cứ Điều 36 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) để quy định cụ thể)

**Điều 21. Nội dung chi cho hoạt động quản lý Quỹ**

(Căn cứ Điều 37 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) để quy định cụ thể)

**Điều 22. Quản lý tài chính, tài sản của Quỹ**

(Căn cứ Điều 38 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) để quy định cụ thể)

**Điều 23. Xử lý tài sản của Quỹ khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đình chỉ có thời hạn hoạt động và giải thể Quỹ**

(Căn cứ Điều 42 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) để quy định cụ thể)

**Chương VI**

**HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH, ĐỔI TÊN;
ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI THỂ QUỸ**

**Điều 24. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ**

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ thực hiện theo quy định của Bộ luật dân sự, Điều 39 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ theo quy định của pháp luật.

**Điều 25. Đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ**

Việc đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx).

**Điều 26. Giải thể Quỹ**

1. Việc giải thể Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật.

**Chương VII**

**KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

**Điều 27. Khen thưởng**

1. Tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Quỹ sẽ được Hội đồng quản lý Quỹ khen thưởng hoặc được Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục thẩm quyền, trình tự xét khen thưởng trong nội bộ Quỹ.

**Điều 28. Kỷ luật**

1. Tổ chức thuộc Quỹ, những người làm việc tại Quỹ vi phạm quy định của Điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục, thẩm quyền trình tự xem xét, quyết định kỷ luật trong nội bộ Quỹ.

**Chương VIII**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 29. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được ... thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận mới có hiệu lực thi hành.

**Điều 30. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ Quỹ ...1… có …. Chương, ... Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận.

2. Căn cứ các quy định pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ ...1... có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.

***Ghi chú:***

(\*) Căn cứ điều kiện cụ thể quỹ có thể bổ sung thêm số điều phù hợp quy định của pháp luật.

1 Tên gọi của quỹ.

2 Căn cứ Điều 3 và khoản 3 Điều 4 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) và quy định của pháp luật có liên quan để quy định cụ thể tôn chỉ, mục đích của quỹ cho phù hợp.

3 Cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của quỹ.

4 Trong tỉnh, huyện, xã.

5 Ghi rõ thông tin về sáng lập viên: trường hợp sáng lập viên là cá nhân (họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch; số và nơi cấp CMND hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu; địa chỉ thường trú, nơi ở hiện nay), trường hợp sáng lập viên là tổ chức (tên tổ chức, địa chỉ trụ sở chính, giấy phép hoặc quyết định thành lập và hoạt động; mã số doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - nếu có).

**Mẫu số 04**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Thay đổi Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung)**

**Quỹ ...…...…...1…...…...…**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Theo quy định tại Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ ...1… đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc thay đổi Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Quỹ như sau:

**1. Một số thông tin cơ bản về Quỹ**

...........................................................................................................................

**2. Lý do đề nghị thay đổi**

...........................................................................................................................

**3. Những nội dung thay đổi**

...........................................................................................................................

**4. Hồ sơ gửi kèm theo đơn này, gồm:**

…………………………………………………..2.…………………………...

**5. Các tài liệu có liên quan (nếu có)**

Thông tin khi cần liên hệ:……………………………………………………

Họ và tên: …………………………………………………………………...

Địa chỉ liên lạc: ……………………………………………………………..

Số điện thoại:……………………………………………………..................

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lưu: .......... | *Trà Vinh, ngày ….. tháng ….. năm …......***TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ***(Chức vụ, chữ ký, dấu)***Họ và tên** |

***Ghi chú:***

1 Tên quỹ theo quyết định cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.

2 Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại Điều 20 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx).

**Mẫu số 05**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp lại Giấy phép thành lập và  công nhận điều lệ**

**Quỹ ...…...…...1…...…...…**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ ...(1)... đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cấp lại Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ của Quỹ như sau:

**1. Một số thông tin cơ bản về Quỹ**

...........................................................................................................................

**2. Lý do xin cấp lại**

...........................................................................................................................

**3. Hồ sơ gửi kèm theo đơn này, gồm:**

…………………………………………………..2.…………………………...

**4. Các tài liệu có liên quan (nếu có)**

Thông tin khi cần liên hệ:……………………………………………………

Họ và tên: …………………………………………………………………...

Địa chỉ liên lạc: ……………………………………………………………..

Số điện thoại:……………………………………………………..................

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lưu: .......... | *Trà Vinh, ngày ….. tháng ….. năm …......***TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ***(Chức vụ, chữ ký, dấu)***Họ và tên** |

***Ghi chú:***

1 Tên quỹ theo quyết định cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ.

2 Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại Điều 20 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx).

**Mẫu số 06**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cho Quỹ ...…...…...1…...…...… hoạt động trở lại**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Ngày .../.../……, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Quyết định số ....../QĐ-UBND ngày .../.../…… về việc tạm đình chỉ hoạt động .... tháng đối với Quỹ ...1... Đến nay, Quỹ đã khắc phục được các sai phạm dẫn đến Quỹ bị tạm đình chỉ hoạt động. Căn cứ Nghị định số 93/2019/NĐ- CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ xin báo cáo như sau:

**1. Tóm tắt nội dung sai phạm và kết quả khắc phục các sai phạm của Quỹ**

. ...........................................................................................................................

**2. Hồ sơ gửi kèm theo đơn này gồm:**

...............................................................2...........................................................

**3. Các tài liệu kèm theo (nếu có)**

Thông tin khi cần liên hệ:

Họ và tên:..........................................................................................................

Địa chỉ liên lạc: ................................................................................................

Số điện thoại: ....................................................................................................

Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xem xét, quyết định cho phép Quỹ ...(1)… được hoạt động trở lại./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lưu: .......... | *Trà Vinh, ngày ….. tháng ….. năm …......***TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ***(Chức vụ, chữ ký)***Họ và tên** |

***Ghi chú:***

1 Tên quỹ đề nghị.

2 Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại Khoản 3 Điều 37 Nghị định số 30/2012/NĐ-CP.

**Mẫu số 07**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Hợp nhất Quỹ …1… và Quỹ …2… thành Quỹ …3…**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Theo quy định tại Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ …1… và Quỹ …2… đã có Nghị quyết về việc hợp nhất hai Quỹ thành Quỹ ...3...

**1. Một số thông tin cơ bản về các Quỹ hợp nhất**

.........................................................................................................................

**2. Lý do hợp nhất Quỹ**

.........................................................................................................................

**3. Hồ sơ gửi kèm theo Đơn này, gồm:**

…………………………………………4……………………………………

**4. Các tài liệu có liên quan (nếu có)**

Thông tin khi cần liên hệ: …………………………………………………..

Họ và tên: …………………………………………………………………...

Địa chỉ liên lạc: ……………………………………………………………..

Số điện thoại: ……………………………………………………………….

Chúng tôi xin đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cho phép hợp nhất Quỹ …1… và Quỹ …2… thành Quỹ …3… và công nhận Điều lệ của Quỹ …3…/.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- ……….;- Lưu: ….. | **TM. HĐQL QUỸ …1…***(Chức vụ, chữ ký, dấu)***Họ và tên** | *Trà Vinh, ngày … tháng … năm…......***TM. HĐQL QUỸ…2…***(Chức vụ, chữ ký, dấu)***Họ và tên** |

***Ghi chú:***

1 2 Các quỹ đề nghị hợp nhất.

3 Tên quỹ mới sau khi hợp nhất.

4 Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) .

**Mẫu số 08**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Sáp nhập Quỹ ...** 1**... vào Quỹ ...** 2**...**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Theo quy định tại Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ …1… và Hội đồng quản lý Quỹ …2… đã có Nghị quyết về việc sáp nhập Quỹ …1… vào Quỹ ...2... Hội đồng quản lý Quỹ ...2... xin báo cáo như sau:

**1. Một số thông tin cơ bản về các Quỹ**

a) Quỹ bị sáp nhập

.........................................................................................................................

b) Quỹ được sáp nhập

.........................................................................................................................

**2. Lý do sáp nhập**

.........................................................................................................................

**3. Hồ sơ gửi kèm theo đơn này, gồm:**

…………………………………………3……………………………………

**4. Các tài liệu có liên quan (nếu có)**

Thông tin khi cần liên hệ: ………………………………………………….

Họ và tên: ………………………………………………………………….

Địa chỉ liên lạc: ……………………………………………………………

Số điện thoại:……………………………………………………………….

Chúng tôi xin đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cho phép sáp nhập Quỹ …1… vào Quỹ ...2... và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Quỹ ...2... sau khi sáp nhập./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- ……….;- Lưu: ….. | **TM. HĐQL QUỸ …1…***(Chức vụ, chữ ký, dấu)***Họ và tên** | *Trà Vinh, ngày … tháng … năm…......***TM. HĐQL QUỸ…2…***(Chức vụ, chữ ký, dấu)***Họ và tên** |

***Ghi chú:***

1 Quỹ bị sáp nhập.

2 Quỹ được sáp nhập.

3 Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx).

**Mẫu số 09**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Chia Quỹ …1… thành Quỹ ... 2... và Quỹ …3…**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Theo quy định tại Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ …1... đã có Nghị quyết về việc chia Quỹ …1… thành Quỹ …2… và Quỹ ...3...

**1. Một số thông tin cơ bản về Quỹ**

.........................................................................................................................

**2. Lý do chia Quỹ**

.........................................................................................................................

**3. Hồ sơ gửi kèm theo Đơn này, gồm:**

…………………………………………4……………………………………

**4. Các tài liệu khác có liên quan (nếu có)**

Thông tin khi cần liên hệ: …………………………………………………..

Họ và tên: .......................................................................................................

Địa chỉ liên lạc: ..............................................................................................

Số điện thoại: .................................................................................................

Hội đồng quản lý Quỹ …1… đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cho phép chia Quỹ …1… thành Quỹ …2… và Quỹ …3… và công nhận Điều lệ của Quỹ …2... và Quỹ …3…/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- ……….;- Lưu: .......... | *Trà Vinh, ngày ….. tháng ….. năm …......***TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ …1…***(Chức vụ, chữ ký, dẫu)***Họ và tên** |

***Ghi chú:***

1 Tên quỹ đề nghị.

2 3 Tên quỹ mới sau khi chia.

4 Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx).

**Mẫu số 10**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Tách Quỹ …1… thành Quỹ ... 1... và Quỹ …2…**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Theo quy định tại Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ …1... đã có Nghị quyết về việc chia Quỹ …1… thành Quỹ …1… và Quỹ ...2...

**1. Một số thông tin cơ bản về Quỹ**

.........................................................................................................................

**2. Lý do tách Quỹ**

.........................................................................................................................

**3. Hồ sơ gửi kèm theo Đơn này, gồm:**

…………………………………………3……………………………………

**4. Các tài liệu khác có liên quan (nếu có)**

Thông tin khi cần liên hệ: …………………………………………………..

Họ và tên: .......................................................................................................

Địa chỉ liên lạc: ..............................................................................................

Số điện thoại: .................................................................................................

Hội đồng quản lý Quỹ …1… đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cho phép tách Quỹ …1… thành Quỹ …1… và Quỹ …2… và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Quỹ …1... và Điều lệ của Quỹ …2…/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- ……….;- Lưu: .......... | *Trà Vinh, ngày ….. tháng ….. năm …......***TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ***(Chức vụ, chữ ký, dẫu)***Họ và tên** |

***Ghi chú:***

1 Tên quỹ đề nghị.

2 Tên quỹ được tách mới.

3 Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx).

**Mẫu số 11**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ**

**trên cơ sở mở rộng phạm vi hoạt động của Quỹ …1…**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Theo quy định tại Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ …1... đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ trên cơ sở mở rộng phạm vi hoạt động của Quỹ như sau:

**1. Một số thông tin cơ bản về Quỹ**

.........................................................................................................................

**2. Lý do xin mở rộng phạm vi hoạt động**

................................................................ 2.........................................................

**3. Hồ sơ gửi kèm theo Đơn này, gồm:**

…………………………………………3……………………………………

**4. Các tài liệu khác có liên quan (nếu có)**

Thông tin khi cần liên hệ: …………………………………………………..

Họ và tên: .......................................................................................................

Địa chỉ liên lạc: ..............................................................................................

Số điện thoại: .................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- ……….;- Lưu: .......... | *Trà Vinh, ngày ….. tháng ….. năm …......***TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ***(Chức vụ, chữ ký, dẫu)***Họ và tên** |

***Ghi chú:***

1 Tên quỹ đề nghị được mở rộng phạm vi hoạt động.

2 Nêu rõ lý do và cụ thể nội dung mở rộng phạm vi hoạt động của quỹ.

3 Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

**Mẫu số 12**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Đổi tên Quỹ …1… thành Quỹ …2… và công nhận điều lệ Quỹ …2…**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Theo quy định tại Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ …1... đã có Nghị quyết về việc đổi tên Quỹ...1... thành Quỹ ...2...

**1. Một số thông tin cơ bản về Quỹ**

.........................................................................................................................

**2. Lý do đổi tên**

..........................................................................................................................

**3. Hồ sơ gửi kèm theo Đơn này, gồm:**

…………………………………………3……………………………………

**4. Các tài liệu khác có liên quan (nếu có)**

Thông tin khi cần liên hệ: …………………………………………………….

Họ và tên: .........................................................................................................

Địa chỉ liên lạc: ................................................................................................

Số điện thoại: ...................................................................................................

Hội đồng quản lý Quỹ …1… đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cho phép đổi tên Quỹ …1… thành Quỹ …2… và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ …2…/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- ……….;- Lưu: .......... | *Trà Vinh, ngày ….. tháng ….. năm …......***TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ***(Chức vụ, chữ ký, dẫu)***Họ và tên** |

***Ghi chú:***

1 Tên quỹ đề nghị.

2 Tên quỹ sau khi đổi.

3 Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP.

**Mẫu số 13**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Giải thể Quỹ ...…...…...1…...…...…**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Theo quy định tại Nghị định số [93/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-93-2019-nd-cp-ve-to-chuc-hoat-dong-cua-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-398154.aspx) ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và quy định của pháp luật có liên quan; Hội đồng quản lý Quỹ …1... đã có Nghị quyết về việc giải thể Quỹ.

**1. Một số thông tin cơ bản về Quỹ**

.........................................................................................................................

**2. Lý do Quỹ xin tự giải thể**

..........................................................................................................................

**3. Hồ sơ gửi kèm theo Đơn này, gồm:**

…………………………………………2……………………………………

**4. Các tài liệu khác có liên quan (nếu có)**

Thông tin khi cần liên hệ: …………………………………………………….

Họ và tên: .........................................................................................................

Địa chỉ liên lạc: ................................................................................................

Số điện thoại: ...................................................................................................

Hội đồng quản lý Quỹ …1… đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- ……….;- Lưu: .......... | *Trà Vinh, ngày ….. tháng ….. năm …......***TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ***(Chức vụ, chữ ký, dẫu)***Họ và tên** |

***Ghi chú:***

1 Tên quỹ đề nghị.

2 Đảm bảo đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 41 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP (tại điểm c “Trưởng Ban Kiểm tra” được xác định là “Trưởng Ban Kiểm soát”).

1. Thẩm quyền giải quyết thủ tục đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã [↑](#footnote-ref-1)
2. Thẩm quyền giải quyết thủ tục đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã [↑](#footnote-ref-2)
3. Thẩm quyền giải quyết thủ tục đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã [↑](#footnote-ref-3)
4. Thẩm quyền giải quyết thủ tục đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã [↑](#footnote-ref-4)
5. Thẩm quyền giải quyết thủ tục đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã [↑](#footnote-ref-5)
6. Thẩm quyền giải quyết thủ tục đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã [↑](#footnote-ref-6)
7. Thẩm quyền giải quyết thủ tục đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã [↑](#footnote-ref-7)
8. Thẩm quyền giải quyết thủ tục đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã [↑](#footnote-ref-8)
9. Thẩm quyền giải quyết thủ tục đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính đối với Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi cấp xã [↑](#footnote-ref-9)